

Số: 254/BC-CDUB

Uông Bí, ngày 24 tháng 7 năm 2024

## BÁO CÁO

### Tình hình quản trị công ty 6 tháng năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN UÔNG BÍ-VINACOMIN
- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 13, khu 8, phường Bắc Sơn, TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh
- Điện thoại: 0203 3854 392 Fax: 02033 3854 358 Email: codienuongbi@gmail.com
- Vốn điều lệ: 24.381.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: UEM
- Mô hình quản trị công ty:
  - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

#### I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định.	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ	17/4/2024	Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024

#### II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng )

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Bùi Văn Tuấn	Chủ tịch, TVHĐQT không điều hành	01/8/2023	
2	Ông Nguyễn Minh Tâm	Giám đốc	26/4/2016	
3	Ông Bùi Xuân Tiến	Phó giám đốc	17/4/2020	
4	Ông Phạm Văn Chung	Kế toán trưởng	11/01/2022	
5	Ông Lê Hữu Tài	TP Tổ chức-HC TVHĐQT không điều hành	06/4/2023	

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Bùi Văn Tuấn	04	100	
2	Ông Nguyễn Minh Tâm	04	100	
3	Ông Bùi Xuân Tiến	04	100	
4	Ông Phạm Văn Chung	04	100	
5	Ông Lê Hữu Tài	04	100	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, các văn bản quy định liên quan. Trong 6 tháng đầu năm 2024, Hội đồng quản trị công ty đã chỉ đạo bộ máy điều hành quản lý công ty chặt chẽ, minh bạch, đúng pháp luật, điều lệ Công ty và tuân thủ các quy định của Tập đoàn TKV.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2024/NQ-HĐQT	18/01/2024	- Tạm giao kế hoạch phối hợp SXKD năm 2024.	100%

			- Công tác đầu tư năm 2024. - Thông qua công tác cán bộ.	
2	02/2024/NQ-HĐQT	19/02/2024	- Thông qua Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở. - Thống nhất quy trình bổ nhiệm quản đốc phân xưởng A3	100%
3	03/2024/NQ-HĐQT	08/3/2024	- Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2023. - Phê duyệt Quỹ lương thực hiện năm 2023. - Thông qua các tài liệu và hồ sơ Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2024.	100%
4	04/2024/NQ-HĐQT	17/4/2024	- Thông qua kết quả SXKD quý I/2024; phương hướng nhiệm vụ quý II/2024, giao kế hoạch SXKD năm 2024. - Thông qua thang, bảng lương cán bộ quản lý. - Thông qua việc cán bộ quản lý xuất cảnh.	100%

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	Trưởng ban	06/4/2018	Cử nhân kế toán
2	Ông Trần Hữu Đoàn	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 17/4/2024	Kỹ sư chế tạo máy
3	Ông Nguyễn Trọng Thanh	Thành viên	24/4/2015	Kỹ sư chế tạo máy
4	Ông Trần Văn Tiến	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 17/4/2024	Kỹ sư chế tạo máy

#### 2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	02	100%	100%	
2	Ông Trần Hữu Đoàn	01	50%	100%	Miễn nhiệm ngày 17/4/2024
3	Ông Nguyễn Trọng Thanh	02	100	100%	
4	Ông Trần Văn Tiến	01	50%	100%	Bỏ nhiệm ngày 17/4/2024

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: Thực hiện kiểm soát công tác quản lý chi phí, tính giá thành và kế toán quản trị trong Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

3. Xem xét các báo cáo tài chính hàng kỳ (quý, năm) của Công ty, tư vấn và hướng dẫn công tác quản lý và hạch toán kế toán phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: *Phối hợp chặt chẽ.*

5. Hoạt động khác của BKS:

#### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Nguyễn Minh Tâm	15/6/1978	Kỹ sư chế tạo máy	01/01/2023
2	Ông Bùi Xuân Tiến	02/01/1983	Kỹ sư chế tạo máy	05/11/2022

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Phạm Văn Chung	08/7/1974	Cử nhân kế toán	01/01/2018

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Hàng năm Công ty cử các thành viên HĐQT,

thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý và Thư ký công ty tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty theo kế hoạch chi tiêu phân bổ của Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam và theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty**

STT	Tên cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
1	<b>Bùi Văn Tuấn</b>		Chủ tịch HĐQT			01/8/2023			Người nội bộ
2	<b>Nguyễn Minh Tâm</b>		UV HĐQT, GD			4/2016			Người nội bộ
3	<b>Bùi Xuân Tiến</b>		UV HĐQT, PGD			17/4/2020			Người nội bộ
4	<b>Phạm Văn Chung</b>		UV HĐQT			28/4/2017			Người nội bộ
5	<b>Lê Hữu Tài</b>		UV HĐQT, GD			06/4/2023			Người nội bộ

STT	Tên cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
7	<b>Nguyễn Thị Thanh Huyền</b>		Trưởng BKS			06/4/2018			Người nội bộ
8	<b>Trần Hữu Đoàn</b>		Thành viên BKS			24/4/2015	17/4/2024		Người nội bộ
9	<b>Nguyễn Trọng Thanh</b>		Thành viên BKS			24/4/2015			Người nội bộ
10	<b>Trần Văn Tiến</b>		Thành viên BKS			17/4/2024		Bỏ nhiệm	Người nội bộ

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không có

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm): Không có**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

S T T	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Bùi Văn Tuấn</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>					Người nội bộ
1	Bùi Thị Khỏa							Mẹ đẻ
2	Phan Tố Hằng							Mẹ vợ
3	Dương Lệ Hường							Vợ
4	Bùi Minh Phúc							Con đẻ
5	Bùi Minh Hiếu							Con đẻ
6	Bùi Thị Hằng							Em ruột
7	Bùi Thị Hà							Em ruột
8	Trần Đình Quang							Em rể
<b>II</b>	<b>Nguyễn Minh Tâm</b>		<b>TV HĐQT, GD</b>			17.488	0,71	Người nội bộ





S T T	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán( nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Bùi Nguyễn Tiên Anh							Con đẻ
4	Bùi Văn Lợi							Bố đẻ
5	Giáp Thị Cần							Mẹ đẻ
6	Bùi Xuân Tuấn							Em ruột
7	Nguyễn Thị Dịu							Em dâu
8	Nguyễn Xuân Dân							Bố vợ
9	Hoàng Thị Huệ							Mẹ vợ
<b>IV</b>	<b>Phạm Văn Chung</b>	21127 1	TV HĐQT, KTT			11.700	0,48	Người nội bộ
1	Phạm Văn Thảo							Đã mất
2	Nguyễn Thị Ngọc							Mẹ đẻ
3	Cao Thị Hằng							Vợ



S T T	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Hiên							
4	Phạm Thị Vinh							Mẹ vợ
5	Hoàng Thị Hiên							Vợ
6	Lê Sỹ Đại							Con đẻ
7	Lê Quỳnh Trang							Con đẻ
8	Nguyễn Mai Hương							Con dâu
9	Lê Thị Vững							Chị ruột
10	Nguyễn Mạnh Tốt							Anh rể
11	Lê Thị Thuý							Chị ruột
12	Bùi Quang Ty							Anh rể
13	Lê Văn Tuấn					74.219	3,04	Anh ruột



S T T	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán( nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8	Lưu Thị Thủy							Em dâu
<b>VI I</b>	<b>Trần Văn Tiến</b>		Thành viên BKS			13.194	0,54	Người nội bộ
1	Nguyễn Thị Nga							Mẹ vợ
2	Đặng Thị Mai							Vợ
3	Trần Minh Đức							Con ruột
4	Trần Đại Phúc							Con ruột
5	Trần Thị Hoa							Chị ruột
6	Phạm Văn Bình							Anh rể
7	Trần Văn Tuấn							Em ruột
8	Nguyễn Thị Oanh							Em dâu



S T T	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán( nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8	Nguyễn Thị Kim Dung							Em ruột
9	Phan Thành Quảng							Em rể
10	Nguyễn Văn Kế							Bố vợ
11	Vũ Thị Nguyệt							Mẹ vợ

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không**

**Nơi nhận:**

- Như đề gửi;
- HĐQT, BKS,
- Lưu: VT ,Thư ký CT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Bùi Văn Tuấn**

